

Bản án số: **74/2023/HS-ST**.

Ngày 22/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư;

Bà Phạm Thị Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2023, tại: Điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và Điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn H**, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn M, sinh năm 1960 và bà Dương Thị T, sinh năm 1961; vợ: Trần Thị S, sinh năm 1994; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số: 23/2017/HS-ST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/3/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Công ty S (sau đây gọi tắt là: Công ty); địa chỉ: Lô B1, B2, B3, B6, B7 Khu Công nghiệp Song Khê – Nội Hoàng (xã Song Khê, thành phố Bắc Giang); người đại diện theo pháp luật: Ông Le – Chức vụ: Giám đốc; quốc tịch: Hàn Quốc; số hộ chiếu: M14558603, cấp ngày 17/9/2018; người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn P– Nhân viên bảo an của Công ty (Giấy ủy quyền ngày 09 tháng 5 năm 2023) (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; nơi ở: Thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh B (vắng mặt);

2. Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1982; nơi ở: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 12/2022, Trương Văn H là công nhân làm việc tại xưởng sản xuất B3, Công ty. Bị cáo đã 04 lần liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là các tấm kim loại đồng của Công ty vào các ngày 31/12/2022, 03/01/2023, 05/01/2023 và 06/01/2023 sau đó đem đi bán lấy tiền, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Buổi sáng ngày 31/12/2022, bị cáo đi bộ từ phòng trọ tại thôn 7, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến xưởng B3, Công ty để làm việc. Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp các tấm kim loại đồng trong xưởng để mang đi bán lấy tiền. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo đi đến khu vực kệ để các tấm kim loại đồng gần máy MCT10 trộm cắp 04 tấm kim loại đồng kích thước (12x10x0,7)cm, tổng trọng lượng 3,3 kg rồi cất giấu vào trong cặp quần và kéo áo khoác ngoài che kín. Bị cáo đi theo lối cổng B3 ra khỏi công ty đến cửa hàng mua bán sắt vụn của chị Nguyễn Thị L bán được 450.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 03/01/2022 bằng thủ đoạn tương tự như lần trước, bị cáo đi đến khu vực kệ để các tấm kim loại đồng gần máy MCT10 trộm cắp 02 tấm kim loại đồng kích thước (30x5x0,3)cm, tổng trọng lượng 1,2 kg rồi cất giấu trong người. Bị cáo đi đến cửa hàng mua bán sắt vụn của anh Nguyễn Tiến Đ bán được số tiền 192.000 đồng.

Vụ thứ ba: Buổi trưa ngày 05/01/2023, bị cáo đi bộ từ phòng trọ đến xưởng B3 để làm việc. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, lợi dụng lúc mọi người đi ăn cơm buổi chiều, bị cáo quan sát trong xưởng không có ai trông giữ tài sản nên đã đi đến khu vực giá để các tấm kim loại đồng gần máy MCT10 trộm cắp 01 tấm kim loại đồng kích thước (30x10x1)cm, trọng lượng 4,3kg rồi cất giấu trong người. Sau đó, bị cáo mang đến bán cho anh Nguyễn Tiến Đ được số tiền 688.000 đồng.

Vụ thứ tư: Buổi tối ngày 05/1/2023, bị cáo đi từ phòng trọ đến xưởng B3 để làm việc. Đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 06/01/2023 lợi dụng lúc mọi người trong xưởng đều đi ăn đêm, bị cáo đi đến khu vực kệ để các tấm kim loại đồng gần máy MCT10 trộm cắp 05 tấm kim loại đồng kích thước (30x5x0,5)cm, tổng trọng lượng 3,4 kg rồi cất giấu vào trong người. Bị cáo đi bộ ra ngoài cổng B3 để tìm nơi tiêu thụ thì bị tổ bảo an của công ty kiểm tra, phát hiện, lập biên bản thu giữ 05 tấm kim loại đồng rồi trình báo Công an đồn Quang Châu. Sau đó đã chuyển vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Giang giải quyết.

Quá trình làm việc, anh Nguyễn Tiến Đ giao nộp 01 tấm kim loại kích thước (30x10x1)cm, trọng lượng 4,3kg và 02 tấm kim loại kích thước (30x5x0,3)cm, tổng trọng lượng 1,2 kg; chị Nguyễn Thị L giao nộp 04 tấm kim loại kích thước (12x10x0,7)cm, tổng trọng lượng 3,3kg.

Bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Giang kết luận: 05 tấm kim loại đồng, loại đồng đỏ, kích thước (30x5x0,7)cm, tổng trọng lượng 3,4kg, chưa qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 06/01/2023 là $200.000\text{đồng}/1\text{kg} \times 3,4\text{kg} = 680.000\text{ đồng}$; 02 tấm kim loại đồng, loại đồng đỏ, kích thước (30x5x0,3)cm, tổng trọng lượng 1,2kg, chưa qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 03/01/2023 là $200.000\text{đồng}/1\text{kg} \times 1,2\text{kg} = 340.000\text{ đồng}$; 01 tấm kim loại đồng, loại đồng đỏ, kích thước (35x10x1)cm, tổng trọng lượng 4,3kg, chưa qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 05/01/2023 là $200.000\text{đồng}/1\text{kg} \times 4,3\text{kg} = 860.000\text{ đồng}$; 04 tấm kim loại đồng, loại đồng đỏ, kích thước (12x10x0,7)cm, tổng trọng lượng 3,3kg, chưa qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 31/12/2022 là $200.000\text{đồng}/1\text{kg} \times 3,3\text{kg} = 660.000\text{ đồng}$. Tổng trị giá tài sản là 2.540.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 28/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố Trương Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi như sau: Bị cáo là công nhân Công ty. Vào các ngày 31/12/2022, 03/01/2023, 05/01/2023 và 06/01/2023 bị cáo liên tiếp trộm cắp tài sản là các tấm kim loại đồng của Công ty, cụ thể: Buổi sáng ngày 31/12/2022, bị cáo trộm cắp 04 tấm kim loại đồng. Bị cáo đến cửa hàng mua bán sắt vụn của chị Nguyễn Thị L bán được 450.000 đồng. Ngày 03/01/2023 trộm cắp 02 tấm kim loại đồng. Bị cáo đi đến cửa hàng mua bán sắt vụn của anh Nguyễn Tiến Đ bán được số tiền 192.000 đồng. Ngày 05/01/2023, bị cáo trộm cắp 01 tấm kim loại đồng, rồi cất giấu trong người. Sau đó, bị cáo mang đến bán cho anh Nguyễn Tiến Đ được số tiền 688.000 đồng, toàn bộ tiền có được bị cáo sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 05/1/2023, bị cáo trộm cắp 05 tấm kim loại đồng. Bị cáo đi bộ ra ngoài cổng B3 để tìm nơi tiêu thụ thì bị tổ bảo vệ của công ty phát hiện, thu giữ 05 tấm kim loại đồng rồi trình báo Công an. Nay bị cáo thấy là sai trái, là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đại diện Công ty ông Trương Văn P có lời khai xác định: Khoảng 00 giờ 18 phút, ngày 06/01/2023 ông và ông Nguyễn Đức Lâm đều là nhân viên bảo vệ của công ty phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản. Tổ bảo vệ tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ 05 tấm kim loại do bị cáo trộm cắp. Sau đó, trình báo Công an đồn Quang Châu làm việc. Quá trình công

ty kiểm kê thì phát hiện bị mất một số tài sản khác. Nay, Công ty đã nhận được tài sản bị mất. Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L xác định: Ngày 31/12/2022, bà có mua của bị cáo 04 tấm kim loại đồng kích thước (12x10x0,7)cm, tổng trọng lượng 3,3 kg. Khi mua, bà hỏi về nguồn gốc của những tấm đồng thì bị cáo nói là phế thải sản xuất của công ty cho công nhân nhặt để bán. Bà đã mua với số tiền 450.000 đồng, sau đó bà đã giao nộp lại tài sản mua được cho cơ quan công an. Nay, bà không có yêu cầu gì.

Ông Nguyễn Tiến Đ xác định: Ngày 03/01/2022, ông có mua của bị cáo 02 tấm kim loại đồng, tổng trọng lượng 1,2 kg với số tiền 192.000 đồng. Ngày 05/01/2023, ông có mua của bị cáo 01 tấm kim loại đồng, trọng lượng 4,3kg với số tiền 688.000 đồng. Khi mua, anh có hỏi nguồn gốc những tấm đồng thì bị cáo nói là phế thải sản xuất của công ty cho công nhân nhặt để bán. Sau đó ông đã giao nộp lại tài sản mua được cho cơ quan công an. Nay, ông không có yêu cầu gì.

Người làm chứng có lời khai xác định phát hiện bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản của Công ty TNHH SeoJin.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trương Văn H từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 07/3/2023).

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi trộm cắp tài sản là sai trái, là vi phạm pháp luật, đề nghị được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, tài liệu khác, Hội đồng xét xử thấy: Trương Văn H là công nhân Công ty S có địa chỉ tại xã Song Khê, thành phố Bắc Giang. Trong các ngày 31/12/2022, 03/01/2023, 05/01/2023 và 06/01/2023, bị cáo liên tiếp trộm cắp được tổng số 12 tấm kim loại đồng tấm kim loại đồng của Công ty S có tổng trị giá là 2.540.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trương Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, Cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 28/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố đối với bị cáo Trương Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Cần buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội, để giáo dục bị cáo theo Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua tài liệu lý lịch của bị cáo thì thấy, bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, thuộc dân tộc thiểu số, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Trương Văn H **08 (tám)** tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 3 năm 2023.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trương Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tp Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Sở Tư pháp Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Trần Kiên

